

Số: /KH-UBND

Hưng Đạo, ngày tháng 03 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện công tác bảo trợ xã hội năm 2026

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23/11/2009; Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010; Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 76/2024/NĐ-CP; Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ Y tế; Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Căn cứ Kế hoạch số 1472/KH-UBND ngày 14/02/2026 của Sở Y tế thành phố Hà Nội về triển khai thực hiện công tác bảo trợ xã hội năm 2026;

Căn cứ Chương trình công tác năm 2026, UBND xã Hưng Đạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác bảo trợ xã hội năm 2026, với các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện tốt công tác trợ giúp xã hội trên địa bàn xã, gồm: Trợ giúp xã hội; Trợ cấp hưu trí xã hội; quản lý người cao tuổi; quản lý người khuyết tật; công tác xã hội đảm bảo an sinh xã hội năm 2026 trên địa bàn xã;

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách trợ giúp xã hội, và các hoạt động lĩnh vực bảo trợ xã hội nhằm hỗ trợ tốt hơn cho đối tượng bảo trợ xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội, người yếu thế, người cần hỗ trợ khẩn cấp trên địa bàn, góp phần đảm bảo an sinh xã hội.

2. Yêu cầu

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế, các phòng, ban chuyên môn Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các hội đoàn thể xã và các thôn trong tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật về bảo trợ xã hội và các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của UBND thành phố, Sở Y tế và các đơn vị liên quan triển khai đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chế độ, chính sách trợ giúp đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội đảm bảo đúng, đủ, kịp thời.

- Kết hợp đồng bộ giữa các phòng chuyên môn, các đơn vị, các thôn để việc triển khai có tính đồng bộ, sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng quy định.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị liên quan và các thôn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực bảo trợ xã hội.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến quan điểm, chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác Bảo trợ xã hội, vận động xã hội nhằm thay đổi cách thức trợ giúp xã hội theo hướng tiên tiến, nâng cao nhận thức về nghĩa vụ và trách nhiệm của gia đình, Nhà nước và xã hội trong việc bảo vệ, chăm sóc và trợ giúp đối tượng bảo trợ xã hội; tuyên truyền, phổ biến về các giải pháp, mô hình trợ giúp xã hội hiệu quả, gương điển hình vượt khó và nhân rộng trong cộng đồng.

- Xây dựng nội dung tuyên truyền đa dạng; đưa các tin, bài lên Trang thông tin điện tử của xã. Xây dựng các tài liệu tuyên truyền, dễ hiểu và đầy đủ thông tin, ưu tiên về thời điểm, thời lượng thông tin, truyền thông về trợ giúp xã hội đảm bảo chính sách đến đúng đối tượng, công khai, minh bạch, kịp thời, giúp người yếu thế vươn lên hòa nhập cộng đồng.

2. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ lĩnh vực Bảo trợ xã hội

2.1. Nâng cao hiệu quả, chất lượng thực hiện các chính sách về trợ giúp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố, của Sở Y tế UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội theo quy định, phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương; Nghị quyết quy định chính sách đối với các đối tượng khác thuộc lĩnh vực trợ giúp xã hội trên địa bàn xã Hà Nội.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 63/2025/NQ-HĐND ngày 27/11/2025 của HĐND Thành phố quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội và chính sách trợ giúp xã hội của Thành phố Hà Nội.

- Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ; Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của

Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội và các quy định về trợ giúp xã hội.

- Thường xuyên rà soát, thực hiện tốt công tác quản lý đối tượng bảo trợ xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội, các đối tượng lĩnh vực bảo trợ xã hội quản lý. Cập nhật đầy đủ danh sách chế độ vào hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu đối tượng; có các giải pháp theo dõi biến động tăng, giảm bổ sung, thêm mới đối tượng theo quy định.

- Tiếp nhận hồ sơ giải quyết đúng thời gian quy định theo quy trình Thủ tục hành chính; giải quyết, chi trả chế độ chính sách kịp thời; thực hiện chi trả không dùng tiền mặt; thông tin, hướng dẫn công dân lập hồ sơ đề nghị hưởng chế độ kịp thời gian; theo dõi cắt giảm, thu hồi khi không còn đủ điều kiện hưởng; không để sót, thiếu, hưởng không đúng quy định.

- Triển khai Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã về tổ chức các hoạt động thăm, tặng quà đối tượng nhân dịp tết nguyên đán Bính Ngọ 2026; Tổ chức các đoàn của xã thăm tặng quà các đối tượng trên địa bàn.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để giải quyết, tháo gỡ, khắc phục những khó khăn, tồn tại, hạn chế trong giải quyết chính sách đối tượng bảo trợ xã hội. Đề xuất các cấp, các ngành có các giải pháp tháo gỡ để công tác trợ giúp xã hội đạt kết quả.

- Xây dựng kế hoạch đảm bảo đời sống nhân dân năm 2026 của địa phương. Thực hiện công tác cứu trợ, hỗ trợ khẩn cấp.

2.2. Tăng cường công tác quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội

- Triển khai có hiệu quả công tác tập trung người lang thang trên địa bàn Xã theo Quyết định số 494/QĐ-UBND ngày 2/2/2026 của UBND xã. Đẩy mạnh công tác phòng ngừa để hạn chế tối đa không để tình trạng người lang thang trên địa bàn.

- Triển khai Kế hoạch vận động nguồn lực Quỹ Bảo trợ trẻ em để hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn xã giai đoạn 2026 - 2030. Tổ chức thăm tặng quà, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, các đối tượng theo quy chế quản lý sử dụng quỹ.

2.3. Công tác quản lý người cao tuổi

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, phối hợp triển khai thực hiện Luật người cao tuổi và các văn bản, chính sách liên quan. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện khảo sát, điều tra, thống kê người cao tuổi trên địa bàn; tổng hợp, đánh giá, báo cáo số liệu người cao tuổi theo quy định.

- Ban hành Kế hoạch thực hiện Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam trên địa bàn xã năm 2026; trong đó thực hiện rà soát số liệu người cao tuổi có

hoàn cảnh khó khăn cần trợ giúp, tổ chức vận động các nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị liên quan và các thôn triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đối với người cao tuổi theo quy định. Phối hợp Hội Người cao tuổi xã xây dựng Chương trình phối hợp về công tác người cao tuổi trên địa bàn xã giai đoạn 2025 - 2030.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, hội Người cao tuổi xã và các thôn thực hiện rà soát, lập danh sách, báo cáo số liệu đối tượng người cao tuổi tròn 70, 75, 80, 85, 90, 95; 100 và trên 100 thuộc diện chúc thọ, mừng thọ tết Nguyên đán năm 2027 và tổ chức mừng thọ, chúc thọ, tặng quà cho người cao tuổi nhân dịp tết Nguyên đán đảm bảo hiệu quả, trang trọng, ý nghĩa theo đúng quy định của Luật Người cao tuổi; Thông tư số 96/2019/TT-BTC ngày 18/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của Hội đồng nhân dân Xã và các văn bản hiện hành có liên quan đến hướng dẫn việc chúc thọ, mừng thọ đối với người cao tuổi.

- Tổng hợp, lập danh sách người cao tuổi tròn 90 tuổi, tròn 100 tuổi trên địa bàn xã đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và Chủ tịch nước tặng Thiệp mừng thọ theo quy định.

- Triển khai các hoạt động chăm sóc người cao tuổi trong cộng đồng, Trạm Y tế xã phối hợp với hội Người cao tuổi xã triển khai các hoạt động chăm sóc người cao tuổi trong cộng đồng.

2.4. Công tác quản lý người khuyết tật

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, phối hợp triển khai thực hiện Luật người khuyết tật và các văn bản, chính sách liên quan; Tổ chức rà soát, cập nhật thông tin cơ bản về tình hình người khuyết tật, các chính sách đang hưởng, nhu cầu trợ giúp của người khuyết tật trên địa bàn năm 2026; tổng hợp, đánh giá, báo cáo số liệu người khuyết tật theo quy định.

- Triển khai các quy định của Trung ương về xác định mức độ khuyết tật; thực hiện công tác xác định mức độ khuyết tật, thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định.

- Triển khai các hoạt động trợ giúp người khuyết tật và hoạt động kỷ niệm ngày 18/4 và 3/12.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch Sơ kết Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030 và tổng kết Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 0/11/2019 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật theo hướng dẫn Trung ương.

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan và các thôn triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đối với người khuyết tật theo đúng quy định.

2.5. Triển khai thực hiện có hiệu quả Công tác xã hội

Phối hợp với Sở Y tế tổ chức hội nghị tập huấn kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội.

2.6 Thực hiện công tác tập trung người lang thang trên địa bàn xã

Chỉ đạo các phòng chuyên môn, các đơn vị liên quan thực hiện công tác giải quyết người lang thang theo Quyết định số 494/QĐUBND ngày 02/02/2026 của UBND Thành phố về việc thực hiện công tác tập trung người lang thang trên địa bàn xã, góp phần đảm bảo trật tự, mỹ quan, văn minh đô thị và góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn Xã.

3. Thực hiện các nhiệm vụ lĩnh vực bảo trợ xã hội trong Chương trình hành động của Thành ủy theo Nghị quyết 72

- Triển khai các nhiệm vụ lĩnh vực Bảo trợ xã hội trong Kế hoạch của UBND Xã theo Chương trình số 06 - CTr/TU ngày 12/01/2026 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng chăm sóc xã hội, chăm sóc sức khỏe cho người yếu thế, người dễ bị tổn thương trên địa bàn xã.

- Triển khai mô hình phục hồi chức năng, can thiệp sớm và trợ giúp cho người khuyết tật, người yếu thế dựa vào gia đình và cộng đồng, có sự hỗ trợ chuyên môn của Trạm y tế, bệnh viện, nhân viên y tế, người làm công tác xã hội và tình nguyện viên.

- Phối hợp với các phòng, ban, các đơn vị và các thôn triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình hành động của Thành ủy liên quan đối tượng người cao tuổi, đối tượng yếu thế, người dễ bị tổn thương.

4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số trong thực hiện chính sách an sinh xã hội

- Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo hướng rút ngắn thời gian, quy trình giải quyết chính sách trợ giúp xã hội, dựa vào nhu cầu của người dân, công khai, minh bạch, bảo đảm thực hiện đúng quy định hiện hành và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế và các văn bản có liên quan khác.

- Thực hiện các nhiệm vụ liên quan ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, cập nhật dữ liệu liên quan lĩnh vực bảo trợ xã hội, các cơ sở trợ giúp xã hội. Thường xuyên cập nhật thông tin, thực hiện tốt việc quản lý cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn xã.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác chi trả chế độ, chính sách cho các đối tượng hưởng trợ cấp xã hội không dùng tiền mặt theo Chỉ thị số 21-CT/TTg, ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả ASXH không dùng tiền mặt.

- Tổng hợp, báo cáo, giải quyết đơn thư theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch về công tác bảo trợ xã hội năm 2026 từ nguồn chi đảm bảo xã hội trong dự toán ngân sách xã được giao năm 2026 tại Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 06/12/2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nội dung, hoạt động theo kế hoạch.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai nhiệm vụ chuyên môn lĩnh vực bảo trợ xã hội, thực hiện hiệu quả các chính sách trợ giúp xã hội, chính sách trợ cấp hưu trí xã hội theo quy định.

- Thường xuyên cập nhật thông tin, thực hiện tốt việc quản lý cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện chi trả chế độ, chính sách cho các đối tượng hưởng trợ cấp xã hội không dùng tiền mặt theo Chỉ thị số 21-CT/TTg, ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt và Nghị quyết 62/2025/NQ-HĐND ngày 27/11/2025 của Hội đồng nhân dân Xã về Quy định mức hỗ trợ chi trả an sinh xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội. Chi trả trợ cấp an sinh xã hội qua tài khoản đến các đối tượng hưởng chính sách đã có tài khoản.

- Tham mưu triển khai các nhiệm vụ lĩnh vực Bảo trợ xã hội trong Kế hoạch của UBND xã theo Chương trình số 06 - CTr/TU ngày 12/01/2026 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Tăng cường công tác rà soát, quản lý đối tượng, cắt giảm kịp thời đối tượng đã hết điều kiện hưởng; báo cáo các khó khăn vướng mắc về Sở Y tế; Thông tin báo cáo kịp thời và tham gia các hội nghị, tập huấn đầy đủ.

- Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức về các quy định, chính sách bảo trợ xã hội (qua hội nghị, truyền thông, tờ rơi, trên trang thông tin điện tử...)

- Phối hợp với Sở Y tế, các đơn vị liên quan tổ chức chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng lĩnh vực bảo trợ xã hội.

- Tổng hợp số lượng người cao tuổi tròn 70, 75, 80, 85, 90, 95; 100 và trên 100 tuổi để lập dự toán kinh phí gửi phòng Kinh tế trình Ủy ban nhân dân xã phân bổ kinh phí theo đúng quy định.

- Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo UBND thành phố, Sở Y tế kết quả hoạt động các chương trình, kế hoạch, đề án thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội; thanh, quyết toán các hoạt động theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội lập dự toán chi trả trợ cấp hàng tháng, kinh phí chúc thọ, mừng thọ và các khoản cứu trợ đột xuất trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt.

- Đề xuất trích lập các nguồn quỹ dự phòng từ ngân sách địa phương hoặc các nguồn vận động hợp pháp để sẵn sàng chi cứu trợ khẩn cấp cho người dân khi có thiên tai, hỏa hoạn xảy ra trên địa bàn.

3. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội xã rà soát, đối chiếu thông tin đối tượng BTXH với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đảm bảo 100% đối tượng có số định danh cá nhân và thông tin cư trú chính xác.

- Hỗ trợ, hướng dẫn các đối tượng BTXH (hoặc người giám hộ) kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2 để tích hợp thông tin hưởng trợ cấp xã hội, tạo điều kiện cho việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

4. Trạm y tế xã

- Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ lĩnh vực bảo trợ xã hội theo Thông tư của Bộ Y tế và các hướng dẫn của Sở; Triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch, Chương trình của UBND xã với các nhiệm vụ được giao cho Trạm Y tế liên quan lĩnh vực bảo trợ xã hội.

- Phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội để triển khai thực hiện Quyết định 494/QĐUBND ngày 02/02/2026 của UBND Thành phố để giải quyết đối với các trường hợp bệnh nhân ốm yếu suy kiệt, lang thang, không nơi cư trú và các đối tượng liên quan.

- Tiếp tục cập nhật dữ liệu khám chữa bệnh của đối tượng BTXH vào hệ thống quản lý chung để thuận tiện cho việc tra cứu và hưởng chính sách an sinh xã hội.

- Chủ trì, phối hợp với hội Người cao tuổi và các đơn vị liên quan tổ chức các đợt khám sức khỏe định kỳ, tầm soát bệnh lý cho người cao tuổi và người

khuyết tật nặng. Hướng dẫn người khuyết tật và gia đình các bài tập phục hồi chức năng, cách chăm sóc người nằm liệt giường để hạn chế biến chứng.

- Hướng dẫn đối tượng Người cao tuổi, bảo trợ xã hội thực hiện khám chữa bệnh đúng tuyến, hưởng đầy đủ quyền lợi miễn giảm chi phí theo quy định của Luật BHYT dành cho nhóm đối tượng yếu thế.

- Ưu tiên tiêm chủng, cấp phát thuốc bổ hoặc các chương trình hỗ trợ dinh dưỡng (nếu có) cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và người già neo đơn.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn thuộc lĩnh vực Công tác xã hội; Báo cáo kịp thời các hoạt động, định kỳ, đột xuất về UBND xã (qua Phòng VHXX) đảm bảo quy định.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Chỉ đạo Ban Công tác Mặt trận các thôn phối hợp với chính quyền cùng cấp tổ chức tuyên truyền tới đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về tuyên truyền, phổ biến quan điểm, chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác Bảo trợ xã hội, vận động xã hội nhằm thay đổi cách thức trợ giúp xã hội theo hướng tiên tiến, nâng cao nhận thức về nghĩa vụ và trách nhiệm của gia đình, Nhà nước và xã hội trong việc bảo vệ, chăm sóc và trợ giúp đối tượng bảo trợ xã hội tại địa phương.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội về lĩnh vực Bảo trợ xã hội, huy trí xã hội; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, từ đó đề xuất sửa đổi những vấn đề chưa phù hợp.

- Chủ trì phát động các quỹ "Vi người nghèo", "Quỹ Đền ơn đáp nghĩa" để hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở (Nhà Đại đoàn kết) cho đối tượng BTXH gặp khó khăn về chỗ ở. Làm đầu mối tiếp nhận các nguồn tài trợ từ các nhà hảo tâm, doanh nghiệp để hỗ trợ cho các đối tượng yếu thế.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ xã: Quản lý và thực hiện chương trình "*Mẹ đỡ đầu*" đối với trẻ em mồ côi có hoàn cảnh đặc biệt; Tổ chức các lớp tập huấn về chăm sóc sức khỏe sinh sản, dinh dưỡng cho mẹ và bé trong các gia đình thuộc diện bảo trợ. Tín chấp với Ngân hàng Chính sách xã hội và hỗ trợ, hướng dẫn các hộ gia đình có đối tượng bảo trợ xã hội có nhu cầu vay vốn ưu đãi để phát triển kinh tế.

- Hội Cựu chiến binh xã: Phối hợp rà soát các đối tượng BTXH là người có công hoặc con em cựu chiến binh gặp khó khăn để đề xuất chế độ kịp thời. Vận động hội viên hỗ trợ ngày công lao động sửa chữa nhà cửa cho các hội viên già yếu, khuyết tật.

- Hội Người cao tuổi: Trực tiếp tham gia rà soát danh sách người cao tuổi chúc thọ, mừng thọ năm 2027; chỉ đạo các chi hội người cao tuổi các thôn phối

hợp với các ông/bà trưởng thôn tổ chức lễ mừng thọ cho người cao tuổi trang trọng, ý nghĩa và phù hợp với điều kiện tại địa phương, vận động hội viên tham gia các CLB liên thể hệ tự giúp nhau.

- Hội Chữ thập đỏ: Làm nòng cốt trong việc khảo sát các địa chỉ nhân đạo, vận động xe lăn, xe lắc cho người khuyết tật và các thiết bị hỗ trợ y tế thiết yếu.

6. Các thôn trên địa bàn xã

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến các chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội lồng ghép trong các buổi họp thôn, sinh hoạt chuyên đề, trên đài truyền thanh của thôn đến cán bộ hội viên, đoàn viên và nhân nắm được. Vận động 100% đối tượng hoặc người giám hộ mở tài khoản ngân hàng.

- Định kỳ trước ngày 20 hàng tháng báo cáo UBND xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội xã) các trường hợp chết, chuyển đi, đủ tuổi hưởng... để tạm dừng hoặc cắt trợ cấp, tránh gây thất thoát ngân sách. Phát hiện kịp thời các trường hợp khó khăn mới phát sinh để đề xuất hỗ trợ.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan xác minh, trả lời các kiến nghị, xử lý các trường hợp kê khai sai sự thật.

- Kịp thời báo cáo UBND xã khi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn nghiêm trọng trên địa bàn, tham gia xác minh mức độ thiệt hại, đề xuất hỗ trợ khẩn cấp; Phối hợp Ban công tác Mặt trận vận động nguồn lực hỗ trợ các trường hợp đặc biệt khó khăn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện công tác bảo trợ xã hội năm 2026, đề nghị các phòng chuyên môn, đơn vị có liên quan và các thôn triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Hà Nội;
- TT Đảng ủy, HĐND xã; (để báo cáo)
- Chủ tịch UBND xã;
- Các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ VN xã;
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Công an xã; Trạm Y tế xã;
- Các ông/bà trưởng thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Hồng Sơn